

Số: 67 /QĐ-HĐTV

Nhà bè, ngày 31 tháng 05 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức
của Công ty TNHH một thành viên dịch vụ công ích huyện Nhà Bè năm 2017.

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ

Căn cứ Nghị định 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về việc công bố thông tin của doanh nghiệp Nhà Nước;

Căn cứ Quyết định số 2771/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2010 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi Công ty Dịch vụ công ích Nhà Bè thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè;

Căn cứ Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban Nhân Dân huyện Nhà Bè về việc bổ nhiệm Thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ công ích Huyện Nhà Bè;

Căn cứ Biên bản số 259 /BB-HĐTV-CTY ngày 31 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng thành viên về việc thống nhất phê duyệt báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích Huyện Nhà Bè,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của Công ty TNHH một thành viên dịch vụ công ích huyện Nhà Bè năm 2017 theo nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ (Báo cáo số: 189 /BC-CTY ngày 31 tháng 05 năm 2018 của Giám đốc Công ty TNHH một thành viên dịch vụ công ích Huyện Nhà Bè).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Công ty, Trưởng phòng Tổ chức-Hành chính-Quản trị và Trưởng các phòng, ban, đội có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- BT Đảng ủy, CT.HĐTV;
- BGĐ;
- KSV;
- Lưu VT.TC

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH



Huỳnh Ngũ Siêu

PHỤ LỤC VIII

BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2017

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính Phủ)

(Báo cáo đã được Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty phê duyệt tại Văn bản số 67/QĐ-HĐTV ngày 31 tháng 5 năm 2018)

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP:

1. Hội đồng thành viên:

BIỂU SỐ 1

THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

ST T	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệ m nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01	Huỳnh Ngữ Siêu	25/4/1973	Chủ tịch HĐTV		Thành viên	-Thạc sĩ Quản lý hành chính công -Kỹ sư xây dựng -Cử nhân QTKD -Cử nhân Kinh tế chính trị.	15 năm	-Phó Chủ tịch xã. -Phó Phòng Công thương Huyện. -Trưởng phòng Công thương. -Trưởng phòng QLĐT Huyện -Bí thư Đảng ủy xã	-Từ ngày 17 tháng 5 năm 2015 đến nay là Bí thư Đảng bộ Công ty, Chủ tịch HĐTV Công ty đến nay. -Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng thành viên. -Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng thành viên hoặc tổ chức việc



								Phước Lộc. -Bí thư Đảng bộ Công ty, Chủ tịch HĐQT	lấy ý kiến các thành viên. -Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng thành viên. -Thay mặt Hội đồng thành viên ký các quyết định của Hội đồng thành viên. -Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật và Điều lệ Công ty.
02	Trần Phước Thành	05/12/1959	Giám đốc Công ty		Thành viên	-Thạc sĩ QTKD. -Kỹ sư Thủy lợi. -Kỹ sư xây dựng. -Cao cấp lý luận chính trị.	31 năm	-Phó Giám đốc Ban quản lý dự án huyện. -Giám đốc Ban quản lý dự án huyện. -Giám đốc Công ty. -Phó Bí thư Đảng bộ Công ty. -Giám đốc Công ty.	-Thực hiện điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo mục tiêu, kế hoạch, và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên phù hợp với Điều lệ Công ty, pháp luật và các quy định liên quan.
03	Nguyễn Văn Hồng	22/12/1975	Phó Giám đốc		Thành viên	-Thạc sĩ QTKD -Cử nhân Luật. -Cử nhân Kinh tế chính trị.	15 năm	-Phó Giám đốc Công ty.	-Phụ trách sản xuất-kinh doanh.
04	Phạm Văn Bắc	10/01/1958	Phó Giám đốc			-Cử nhân kinh tế -Trung cấp chính trị. -Trung cấp quản lý hành chính Nhà Nước.	19 năm	-Phó Giám đốc Công ty.	-Phụ trách Tổ chức-Hành chính-Quản trị.
05	Hoàng Tiến Thụ	27/8/1959	Phó Giám đốc			-Kỹ sư Thủy sản. -Cử nhân Luật.	33 năm	-Phó Giám đốc Xí nghiệp Thủy sản. -Phó Văn phòng	-Phụ trách Sản phẩm Công ích.

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP:

BIỂU SỐ 2

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP
(Tóm tắt các quyết định quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
01	3442/QĐ-UBND (huyện Nhà Bè)	14/12/2016	Quyết định về việc công nhận cơ quan, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” năm 2016
02	3526/QĐ-UBND (huyện Nhà Bè)	20/01/2017	Quyết định về giao chỉ tiêu dự toán thu –chi ngân sách năm 2017 cho các đơn vị trực thuộc Huyện
03	508/QĐ-UBND (huyện Nhà Bè)	19/01/2017	Quyết định về ban hành Chương trình làm việc năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè
04	509/QĐ –UBND (huyện Nhà Bè)	19/01/2017	Quyết định về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế -văn hóa –xã hội, quốc phòng –an ninh và ngân sách huyện Nhà Bè năm 2017
05	823/QĐ-UBND (Tp. Hồ Chí Minh)	27/02/2017	Quyết định về quy định phân công thực hiện Quy trình chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần
06	1545/QĐ-UBND (Tp. Hồ Chí Minh)	05/4/2017	Quyết định về phân cấp cho Ủy ban nhân dân 24 quận, huyện quản lý và thực hiện công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn quận, huyện
07	6759/QĐ-SNV (Sở Nội vụ)	14/4/2017	Quyết định về việc cử cán bộ, công chức, viên chức tham dự lớp bồi dưỡng kiến thức về Hội nhập Quốc tế năm 2017
08	2125/QĐ –UBND (Tp. Hồ Chí Minh)	03/5/2017	Quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch giám sát tài chính năm 2017 đối với các công ty mẹ, công ty TNHH một thành viên độc lập do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập

09	1270/QĐ-UBND (huyện Nhà Bè)	04/5/2017	Quyết định về việc giao tiêu chí đánh giá, xếp loại doanh nghiệp năm 2017 đối với Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè
09	2318/QĐ –UBND (Tp. Hồ Chí Minh)	12/5/2017	Quyết định về việc điều chỉnh và bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè
10	1068/QĐ-CT-KT (Cục thuế TP.Hồ Chí Minh)	18/5/2017	Quyết định về việc kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế
11	1670/QĐ-UBND (huyện Nhà Bè)	14/6/2017	Quyết định về việc thành lập Tổ Kiểm tra hoạt động quét, thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Nhà Bè
12	1696/QĐ-UBND (huyện Nhà Bè)	15/6/2017	Quyết định về việc thành lập Tổ Kiểm tra Liên ngành kiểm tra tình hình bảo vệ môi trường của các dự án đang triển khai xây dựng, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện Nhà Bè
13	3268/QĐ –UBND (Tp. Hồ Chí Minh)	23/6/2017	Quyết định về việc điều chỉnh và bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè
14	1923/QĐ-UBND (huyện Nhà Bè)	11/7/2017	Quyết định về Ban hành Quy chế giao ban, báo cáo, kiểm tra, sơ kết, tổng kết công tác quốc phòng địa phương, dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng và an ninh
15	4230/QĐ-UBND(Tp. Hồ Chí Minh)	08/8/2017	Quyết định về việc giao tài sản cố định cho Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè để thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp
16	2488/QĐ-UBND (huyện Nhà Bè)	16/8/2017	Quyết định về việc ban hành kế hoạch triển khai, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn huyện Nhà Bè
17	2950/QĐ-UBND	06/9/2017	Quyết định về việc thành lập Ban Chỉ đạo Tổ giúp việc thực hiện kế hoạch phân loại chất thải

	(huyện Nhà Bè)		rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Nhà Bè giai đoạn 2017 -2020
18	6396/QĐ –UBND (Tp. Hồ Chí Minh)	11/12/2017	Quyết định về ban hành các nguyên tắc để triển khai đấu thầu hoặc làm cơ sở đưa vào hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu trong công tác quét dọn, thu gom vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố
19	6426/QĐ –UBND (Tp. Hồ Chí Minh)	12/12/2017	Quyết định về việc điều chỉnh thành viên Ban Chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè
20	6582/QĐ –UBND (Tp. Hồ Chí Minh)	25/12/2017	Quyết định về công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp nhà nước năm 2016
21	3268/QĐ –UBND (Tp. Hồ Chí Minh)	25/12/2017	Quyết định về công bố kết quả đánh giá hoạt động người quản lý doanh nghiệp nhà nước năm 2016

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY:

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

BIỂU SỐ 3

THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

(Chỉ thống kê các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

STT	Thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
02	Ông Huỳnh Ngữ Siêu	Chủ tịch Hội đồng thành viên	53	0		100%
03	Ông Trần Phước Thành	Thành viên Hội đồng thành viên	53	0		100%
04	Ông Nguyễn Văn Hồng	Thành viên Hội đồng thành viên	53	0		100%

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty đối với Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc. (không)

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

BIỂU SỐ 4

THÔNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY
(Chỉ nêu tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
01	50/QĐ-HĐTV (Công ty)	15/02/2017	Quyết định về việc thông qua quỹ lương thực hiện năm 2016
02	51/QĐ-HĐTV (Công ty)	27/3/2017	Quyết định về việc điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng trong bảng lương, phụ cấp lương của Công ty theo Quyết định số 30/QĐ-HĐTV-CTY ngày 31/12/2015 thành mức lương tối thiểu vùng 3.750.000 đồng
03	52/QĐ-HĐTV (Công ty)	19/4/2017	Quyết định về việc phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2016 và quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động; quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch của người quản lý Công ty năm 2017
04	53/QĐ-HĐTV (Công ty)	30/5/2017	Quyết định về việc phê duyệt báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè năm 2016
05	54/QĐ-HĐTV (Công ty)	09/6/2017	Quyết định về việc thông qua quỹ tiền lương thực hiện của người lao động và quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý doanh nghiệp năm 2016
06	55/QĐ-HĐTV (Công ty)	27/7/2017	Quyết định về việc báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017; kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018 của Công ty
07	56/QĐ-HĐTV (Công ty)	08/8/2017	Quyết định về việc phê duyệt quỹ lương kế hoạch của người lao động và quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch của người quản lý Công ty năm 2017
08	57/QĐ-HĐTV (Công ty)	08/8/2017	Quyết định về việc nhận cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quốc dân –Chi nhánh Sài Gòn thực hiện hợp đồng thi công công trình gói thầu “Thi công đường nội bộ và hạ tầng kỹ thuật” thuộc dự án “Viện Công nghệ cao Hutech”
09	58/QĐ-HĐTV (Công ty)	13/10/2017	Quyết định về việc phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động và quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch của người quản lý Công ty năm 2017.
10	59/QĐ-HĐTV (Công ty)	02/11/2017	Quyết định về nghỉ hưu hưởng bảo hiểm xã hội đối với Ông Phạm Văn Bắc –Phó Giám đốc Công ty.



IV. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT HOẶC KIỂM SOÁT VIÊN CỦA DOANH NGHIỆP:

1. Hoạt động giám sát của Kiểm soát viên:

a. Nhiệm vụ chung:

Kiểm soát định kỳ hàng tháng, quý. Kiểm soát viên sẽ tiến hành làm việc để thông báo với Hội đồng thành viên và báo cáo Chủ sở hữu nếu phát hiện công ty có dấu hiệu vi phạm chế độ và điều lệ Công ty.

b. Nhiệm vụ cụ thể:

- Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của Hội đồng thành viên và Giám đốc theo quy định.
- Kiểm tra việc triển khai xác định giá trị doanh nghiệp, sắp xếp nhân sự, xây dựng phương án cổ phần hóa doanh nghiệp, tổ chức bán cổ phần phục vụ công tác chuyển doanh nghiệp thành công ty cổ phần.
- Lập báo cáo hàng tháng về tăng cường quản lý doanh nghiệp nhà nước theo Công văn số 4834/UBND-CNN ngày 13 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố.
- Giám sát quản lý nợ theo quy chế Quản lý nợ.
- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2016 và 6 tháng năm 2017, báo cáo giám sát tài chính năm 2016 và 6 tháng năm 2017, báo cáo công khai thông tin tài chính, báo cáo đánh giá hiệu quả và xếp loại doanh nghiệp của Công ty trình chủ sở hữu.
- Thẩm định tình hình sử dụng lao động, quỹ tiền lương thực hiện của người lao động; tiền lương, tiền thưởng, thù lao Người quản lý năm 2016. Tình hình sử dụng lao động và quỹ lương kế hoạch người lao động và tiền lương, thù lao Người quản lý năm 2017.
- Thực hiện các chỉ đạo khác của Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè và các cơ quan ban hành.

2. Các báo cáo của kiểm soát viên:

BIỂU SỐ 5

THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT HOẶC KIỂM SOÁT VIÊN

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	01/BC-KSV	10/01/2017	Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập tháng 12 năm 2016
2	02/BC-KSV	10/02/2017	Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập tháng 01 năm 2017
3	03/BC-KSV	15/02/2017	Về quỹ tiền lương thực hiện của người lao động, quỹ tiền lương, thù lao người quản lý năm 2016 theo công văn 2384/SLĐTBXH-LĐ ngày 06 tháng 02 năm 2017

4	04/BC-KSV	10/3/2017	Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập tháng 02 năm 2017
5	05/CV-KSV	14/3/2017	Chương trình công tác năm 2017 của Kiểm soát viên Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ công ích huyện Nhà Bè.
6	06/BC-KSV	10/04/2017	Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập tháng 03 năm 2017
7	07/BC-KSV	14/4/2017	Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2016.
8	08/BC-KSV	21/4/2017	Về quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động, quỹ tiền lương, thù lao người quản lý năm 2017 theo công văn 7541/SLĐTBXH-LĐ ngày 04 tháng 4 năm 2017
9	09/BC-KSV	14/6/2017	Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập của 4+5 năm 2017.
10	10/BC-KSV	19/7/2017	Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập tháng 06 năm 2017.
11	11/BC-KSV	28/7/2017	Thực hiện công văn 16425/SLĐTBXH-LĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Sở Lao động – Thương binh – Xã hội.
12	12/BC-KSV	10/8/2017	Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình sử dụng lao động, trả lương, thu nhập tháng 7 năm 2017.
13	13/BC-KSV	20/8/2017	Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng năm 2017
14	14/BC-KSV	12/9/2017	Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và sử dụng lao động, trả lương, thu nhập tháng 8 năm 2017.
15	15/BC-KSV	10/10/2017	Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và sử dụng lao động, trả lương thu nhập tháng 9 năm 2017
16	16/BC-KSV	12/12/2017	Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và sử dụng lao động, trả lương, thu nhập tháng 10 + 11 năm 2017.
17	17/BC-KSV	30/12/2017	Báo cáo rà soát hệ số nợ/vốn chủ sở hữu của các doanh nghiệp nhà nước theo Công văn 6249UBND-KT ngày 11/10/2017
18	01/BC-KSV	10/01/2018	Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và sử dụng lao động, trả lương, thu nhập tháng 12 năm 2017.



V.THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

1.Danh sách các bên có liên quan của doanh nghiệp

STT	Bên liên quan	Ghi chú
1.	Phòng Quản lý đô thị huyện Nhà Bè	Hợp đồng xây dựng
2.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình huyện Nhà Bè	Hợp đồng xây dựng
3.	Trường ĐHKT-TC thành phố Hồ Chí Minh	Hợp đồng xây dựng
4.	DNTN Việt Thắng	Hợp đồng thuê đất
5.	Phòng Quản lý đô thị huyện Nhà Bè	Hợp đồng nguyên tắc vận chuyển nước
6.	Phòng Tài nguyên môi trường huyện Nhà Bè	Hợp đồng thu gom, vận chuyển rác trên địa bàn huyện Nhà Bè từ tháng 5-12/2017
7.	Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị thành phố Hồ Chí Minh	Hợp đồng thu gom, vận chuyển rác trên địa bàn huyện Nhà Bè từ tháng 01-4/2017
8.	Công ty TNHH Bê tông kiến trúc	HĐ 08/HĐTC/2017 về thi công hoàn thiện bề mặt bê tông trồng cỏ GTA0028 (TA-02) thuộc CT thi công hạ tầng khu CNC Hutech
9.	Công ty TNHH Bê tông nhựa nóng Anco	HD 67/2017/HĐTC/ANCO-CINB về thi công bê tông nhựa nóng – CT thi công hạ tầng khu CNC Hutech
10.	Công ty TNHH SX TMDV phát triển	Thanh toán 30% HĐ số B161209501 – PC ngày 13/12/2016 cung cấp 01 xe ô tô chở rác hiệu DAEWOO
11.	Công ty TNHH MTV Dịch vụ cơ khí thịnh phát	HĐ sửa chữa số 02-17/HĐSC ngày 08/8/17 và HĐ 07-17/HĐKT ngày 02/10/17 xe 51C48105
12.	Cty TNHH MTV Thiên Thành Phát	Sửa chữa xe
13.	Cửa hàng bảo hộ lao động số 1	HĐ 15/HĐ ngày 17/3/2017 về việc cung cấp BHLĐ năm 2017
14.	Xí nghiệp bán lẻ xăng dầu	Hợp đồng cung cấp nhiên liệu năm 2017
15.	Công ty TNHH Đầu tư phát triển VietSin	HĐ số 012017/HĐTC ngày 17/7/2017 CT cắt cỏ định kỳ năm 2017-Dự án 28ha
16.	Công ty TNHH TV xây dựng Điện lực	HĐ 12019/2012/HĐ-TV ngày 10/9/2017 Tư vấn giám sát thi công hệ

		thống chiếu sáng công viên DA khu nhà ở 28ha
17.	DNTN TM và SX Hồng Chức	HĐ 12019/2012/HĐ-TV ngày 10/9/2017 CT San lấp cát bù cao độ tại phân khu A1, A3-28ha.
18.	Ngân hàng BIDV	Hợp đồng hạn mức tín dụng
19.	Nhóm cá nhân, đơn vị kinh doanh dịch vụ	Hợp đồng PVS & PBVMT nhóm cá nhân, đơn vị kinh doanh dịch vụ năm 2017 – Đội VCR
20.	Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã PK	Hợp đồng xây dựng
21.	Công ty CP KCN Hiệp Phước	Hợp đồng thu gom vận chuyển và xử lý cỏ, rác.
22.	Công ty CP Cấp nước Nhà Bè	HĐ tái lắp lần phui lắp đặt thủy lượng kế năm 2017
23.	Viện CNC Hutech	Hợp đồng thi công
24.	Khách hàng cá nhân	Xây dựng mộ, bảo quản mộ, đất.
25.	Ngân hàng NNPTNT-CN Nhà Bè	Hợp đồng tiền gửi.

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BIỂU SỐ 6

THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

(Chỉ nêu tóm tắt các giao dịch quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

STT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)
1.	Phòng Quản lý đô thị huyện Nhà Bè	Hợp đồng nguyên tắc vận chuyển nước	3.000.000.000
2.	Trường ĐHKT-TC tp. HCM	HĐXD: San lấp mặt bằng	18.986.000.000
3.	Công ty TNHH Bê Tông Kiến Trúc	HĐ 08/HĐTC/2017 về thi công hoàn thiện bề mặt bê tông trồng cỏ GTA0028 (TA-02) thuộc CT thi công hạ tầng khu CNC Hutech	112,640,000



4.	Công ty TNHH Bê Tông Nhựa nóng Anco	HĐ 67/2017/HĐTC/ANCO-CINB về Thi công bê tông nhựa nóng - CT Thi công hạ tầng khu CNC Hutech	478,800,000
5.	Công ty TNHH SX TMDV Phát Triển	Thanh toán 30% HĐ số B161209501 - PC ngày 13/12/2016 cung cấp 01 xe ô tô chở rác hiệu DAEWOO	846,000,000
6.	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Thịnh Phát	HĐ sửa chữa số 02-17/HĐSC ngày 08/8/17 và HĐ 07-17/HĐKT ngày 02/10/17 xe 51C 48105	499,581,500
7.	Cty TNHH MTV Thiên Thành Phát	Sửa chữa xe	151,723,000
8.	Cửa hàng bảo hộ lao động số 1	HĐ 15/HĐ ngày 27/3/2017 về việc cung cấp BHLĐ năm 2017	184,991,000
9.	Xí nghiệp bán lẻ Xăng Dầu	Hợp đồng cung cấp nhiên liệu năm 2017	2,122,030,840
10.	Công ty TNHH Đầu tư phát triển VietSin	HĐ số 012017/HĐTC ngày 17/7/2017 CT cắt cỏ định kỳ năm 2017 - Dự án 28 ha	859,023,327
11.	Công ty TNHH TV Xây dựng Điện Lực	HĐ 12019/2012/HĐ-TV ngày 10/9/2017 Tư vấn giám sát thi công hệ thống chiếu sáng công viên DA khu nhà ở 28ha	113,239,000
12.	DNTN TM và SX Hồng Chức	HĐ 1201/HĐ-KT ký ngày 12/01/2017 CT San lấp cát bù cao độ tại phân khu A1,A3 - 28ha	453,034,000
13.	Ngân hàng BIDV	Hợp đồng hạn mức tín dụng 01/2017/3392747/HĐTD ngày 24/2/2017 (Vay Thanh toán theo hợp đồng số 02/HĐKT/2017 ngày 20/3/2017 CT Sửa chữa, ngân cấp vỉa hè đường Lê Văn Lương (GN lần 1))	496,056,000
14.	Ngân hàng BIDV	Hợp đồng hạn mức tín dụng 01/2017/3392747/HĐTD ngày 24/2/2017 (Vay Thanh toán theo hợp đồng số 02/HĐKT/2017 ngày 20/3/2017 CT Sửa chữa, ngân cấp vỉa hè đường Lê Văn Lương (GN lần 2))	508,200,000
15.	Ngân hàng BIDV	Hợp đồng hạn mức tín dụng 01/2017/3392747/HĐTD ngày 24/2/2017 (Vay TTạm ứng tiền thi công HĐ số 12016/2012/HĐTC ngày 31/8/2012 về việc thi công gói thầu: Hệ thống chiếu sáng công viên 28ha)	2,000,000,000

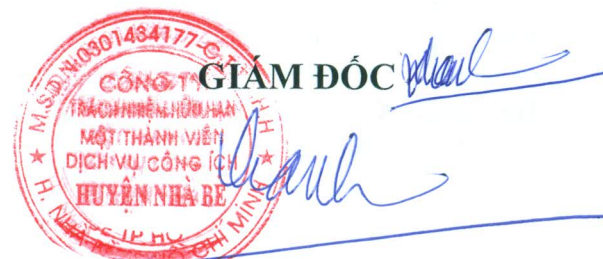
16.	Phòng QLĐT H. Nhà Bè	HĐ:17260A/HĐ.ĐH, ngày 24/03/2017 Công tác chăm sóc bảo quản công viên cây xanh năm 2017 trên địa bàn huyện Nhà Bè	5,024,454,192
17.	Nhóm cá nhân, đơn vị kinh doanh dịch vụ	Hợp đồng PVS & PBVMT nhóm cá nhân, đơn vị kinh doanh dịch vụ năm 2017- Đội VCR	3,939,766,836
18.	Phòng Tài nguyên và MT H. Nhà Bè	Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Nhà Bè (T5-12) năm 2017	4.209.000.000
19.	Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị TP.HCM	Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Nhà Bè (T1-4) năm 2017	1.639.000.000
20.	Phòng QLĐT H. Nhà Bè	Vận chuyển và cung cấp nước sạch năm 2017 trên địa bàn huyện Nhà Bè - HĐ: 01/HĐ.ĐH ngày 31/12/2016	577,135,940
21.	Phòng Tài nguyên và MT H. Nhà Bè	Hợp đồng quét dọn và thu gom rác đường phố trên địa bàn huyện Nhà Bè	15.840.669.807
22.	Nhóm cá nhân, đơn vị kinh doanh dịch vụ	Hợp đồng PVS & PBVMT nhóm cá nhân, đơn vị kinh doanh dịch vụ năm 2017- Đội VS	477,534,480
23.	Phòng QLĐT H. Nhà Bè	Thông công, nạo vét hồ ga các tuyến đường trên địa bàn H Nhà Bè năm 2017	7,926,915,000
24.	Phòng QLĐT H. Nhà Bè	Duy tu đột xuất 2017	11,961,989,000
25.	Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Nhà Bè	HĐ 01/HĐ-XD 2017 Sửa chữa, nâng cấp vỉa hè đường Lê Văn Lương	5.001.711.062
26.	Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Nhà Bè	HĐ: 1527/HĐ-DVCI, 14/10/2015 CT: Nâng cấp, mở rộng hẻm 11 xã PL	1,796,324,000
27.	Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Nhà Bè	HĐ 1505/HĐ-XD, ngày 19/5/2015 CT: hẻm 24 nối dài xã Hiệp Phước	1,238,122,000
28.	Ban Quản lý xây dựng Nông thôn mới xã PK	HĐ 1630/HĐ-XD ngày 27/12/16 CT Sửa chữa trung tâm học tập cộng đồng xã Phước Kiển	165,776,000



29.	Công ty CP KCN Hiệp Phước	HĐ 01/HĐDV/2017 - Thu gom vận chuyển và xử lý cỏ, rác tại lô D7 a4 đường D3 KCN Hiệp Phước	284,000,000
30.	Công ty CP Cấp Nước Nhà Bè	Tái lắp lần phui lắp đặt thủy lượng kế năm 2017 (HĐồng: 3821/HĐ-CPCNNB-KT, 30/12/2016)	412,749,533
31.	Viện CNC Hutech	HĐ: 1722/HĐXD, ngày 05/06/2017 Thi công đường nội bộ và hạ tầng kỹ thuật dự án Viện công nghệ cao Hutech	5,110,647,000
32.	Doanh nghiệp tư nhân Việt Thắng	Tiền thuê đất năm 2017 (HĐ: 01/HĐ-TĐ, 30/06/2016)	493.320.810
33.	Khách hàng cá nhân	Ban quản trang - Xây dựng mộ	10,610,920,000
34.	Khách hàng cá nhân	Ban quản trang - Bảo quản	503,000,000
35.	Khách hàng cá nhân	Ban quản trang - Đất	3,958,234,000
36.	Ngân hàng NNPTNT - CN Nhà Bè	HĐTGKH số 20172604/NNb NB - CONGICH ngày 27/4/2017	5,000,000,000
37.	Ngân hàng BIDV	HĐTG 08/2017/HĐTG ngày 25/1/17	9,000,075,000
38.	Ngân hàng BIDV	HĐTG 17/2017/HĐTG ngày 24/2/17	1,670,000,000
39.	Ngân hàng BIDV	HĐTG 18 /2017/HĐTG ngày 28/02/2017	5,000,000,000
40.	Ngân hàng BIDV	HĐTGKH số 84/2017/HGTG/KHDN.3392747 ngày 29/12/2017	25,000,000,000
41.	Ngân hàng BIDV	HĐTG 34/2017/HĐTG ngày 12/5/2017 (bảo lãnh)	520,000,000

Nơi nhận:

- BT.Đảng ủy, CT.HĐTV;
- BGĐ;
- KSV;
- Lưu.



Trần Phước Thành

Trần Phước Thành

BẢNG TỔNG HỢP CÁC KHOẢN THU NHẬP KHÁC CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ NĂM 2017

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Thu nhập khác năm 2017															
			Tiền trực Tết Nguyên Đán 2017, PCLB	DS CBCNV tham dự Hội nghị NLD+CPH 2017	Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2017-2022	Tiền trợ cấp trách nhiệm cấp Ủy 2017	Tiền lễ Giỗ tổ Hùng Vương , 30/4 & 01/5/2016, Lễ 02/9	Tiền Lễ Trung thu	Tiền Tết Dương lịch 2018	Đồng phục 2017	Hội thao quốc phòng	Sơ kết SXKD 6 tháng, tổng kết năm 2017	Chi Tổ giúp việc CPH doanh nghiệp năm 2017	Chi Thành viên BCD CPH DN năm 2017	Hỗ trợ hiến máu nhân đạo	Kiểm nhiệm công tác PCCC 2016,Chi BCH PCCC cơ sở 2017	Thanh toán tiền kiêm nhiệm nhân viên nghỉ TS 2017	Tổng cộng
BAN ĐIỀU HÀNH			1,940,000	1,400,000	2,800,000	27,108,000	14,000,000	2,100,000	3,500,000	17,500,000	1,000,000	2,600,000	48,000,000	36,000,000	200,000	11,736,000	20,000,000	189,884,000
1	Huỳnh Ngũ Siêu	Chủ tịch	160,000	200,000	400,000	4,518,000	2,000,000	300,000	500,000	2,500,000		300,000		18,000,000				28,878,000
2	Trần Phước Thành	GD	660,000	200,000	400,000	4,518,000	2,000,000	300,000	500,000	2,500,000		400,000	12,000,000			2,934,000		26,412,000
3	Phạm Văn Bắc	P.GD	200,000	200,000	400,000		2,000,000	300,000	500,000	2,500,000		400,000	12,000,000			2,934,000		21,434,000
4	Nguyễn Văn Hồng	P.GD	360,000	200,000	400,000	4,518,000	2,000,000	300,000	500,000	2,500,000	1,000,000	400,000	12,000,000			2,934,000		27,112,000
5	Hoàng Tiến Thu	P.GD	360,000	200,000	400,000	4,518,000	2,000,000	300,000	500,000	2,500,000		400,000			200,000	2,934,000		14,312,000
6	Lê Tấn Phong	KTT	200,000	200,000	400,000	4,518,000	2,000,000	300,000	500,000	2,500,000		400,000	12,000,000					23,018,000
7	Trần Thị Mỹ Dung	KSV		200,000	400,000	4,518,000	2,000,000	300,000	500,000	2,500,000		300,000		18,000,000			20,000,000	48,718,000
	Nghỉ hưu		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
1	Phan Thanh Sơn	Chủ tịch																-
2	Ngô Đức Hải	P.GD																-
3	Trần Thị Lệ Hằng	KTT																-
	Tổng cộng		1,940,000	1,400,000	2,800,000	27,108,000	14,000,000	2,100,000	3,500,000	17,500,000	1,000,000	2,600,000	48,000,000	36,000,000	200,000	11,736,000	20,000,000	189,884,000

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Quang Hiền

TRƯỞNG PHÒNG TC-HC-QT



Nguyễn Dương Thanh Hà

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Lê Tấn Phong



Nhà Bè, ngày 07 tháng 5 Năm 2018

GIÁM ĐỐC



Trần Phước Thành

BẢNG TỔNG HỢP CÁC KHOẢN THU NHẬP TỪ QUỸ KHEN THƯỞNG-PHÚC LỢI CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ NĂM 2017

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Từ quỹ thưởng ban điều hành				Khen thưởng, Phúc lợi							Ghi chú
			Năm trước			Năm nay	Sinh nhật	Tiền quà cho ld nữ nhân ngày 8/3; 20/10	Tham quan, nghỉ mát 2017	Chi tiền thưởng 2016	Chi thưởng BS 2016	Chi thưởng Lễ 10/3, 30/4, 01/5, 02/9	Tổng	
			Năm 2013-2014-2015	Tiền khen thưởng cá nhân "LĐTT,CSTD" 2016	Tổng									
	BAN ĐIỀU HÀNH		142,073,249	3,388,000	145,461,249	-	1,400,000	400,000	17,500,000	2,685,000	4,285,000	28,000,000	54,270,000	
1	Huỳnh Ngử Siêu	Chủ tịch	13,909,848	1,210,000	15,119,848		200,000		2,500,000			4,000,000	6,700,000	
2	Trần Phước Thành	Giám đốc	29,605,260	363,000	29,968,260		200,000		2,500,000			4,000,000	6,700,000	
3	Phạm Văn Bắc	P.GĐ	26,018,073	363,000	26,381,073		200,000		2,500,000			4,000,000	6,700,000	
4	Nguyễn Văn Hồng	P.GĐ	26,018,073	363,000	26,381,073		200,000		2,500,000			4,000,000	6,700,000	
5	Hoàng Tiến Thụ	P.GĐ	20,503,921	363,000	20,866,921		200,000		2,500,000			4,000,000	6,700,000	
6	Lê Tấn Phong	KTT	26,018,074	363,000	26,381,074		200,000		2,500,000			4,000,000	6,700,000	
7	Trần Thị Mỹ Dung	KSV		363,000	363,000		200,000	400,000	2,500,000	2,685,000	4,285,000	4,000,000	14,070,000	
	Nghỉ hưu		63,115,714	363,000	63,478,714	-	-	-	-	-	1,437,000	-	1,437,000	
1	Phan Thanh Sơn	Chủ tịch	15,345,605		15,345,605								-	
2	Ngô Đức Hải	P.GĐ	24,143,494		24,143,494								-	
3	Trần Thị Lệ Hằng	KTT	23,626,615	363,000	23,989,615						1,437,000		1,437,000	
	Tổng cộng		205,188,963	3,751,000	208,939,963	0	1,400,000	400,000	17,500,000	2,685,000	5,722,000	28,000,000	55,707,000	

NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỞNG PHÒNG TC-HC-QT

KÊ TOÁN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC









Ngày Bè, ngày 07 tháng 5 Năm 2018

Nguyễn Quang Hiền

Nguyễn Dương Thanh Hà

Lê Tấn Phong

Trần Phước Thành